TẠP CHÍ ĐIỆN TỬ
THƯƠNG HIỆU & CÔNG LUẬN

Nhiều kết quả kiểm toán quan trọng tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

11:17 04/02/2023

Kiểm toán Nhà nước vừa chỉ ra nhiều tồn tại trong công tác lập, phê duyệt kế hoạch mua sắm; lập, phê duyệt thiết kế và dự toán; lập hồ sơ mời thầu; lựa chọn nhà thầu, nhà cung cấp, mua sắm tài sản... tại một số gói thầu đầu tư của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam.



Nhiều kết quả kiểm toán quan trọng tại Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam

Theo Kiểm toán Nhà nước, việc tuân thủ pháp luật, chế độ tài chính - kế toán, đầu tư, mua sắm và quản lý, sử dụng vốn, tiền, tài sản Nhà nước của Công ty mẹ TKV và các đơn vị được kiểm toán còn có những hạn chế, tồn tại nhất định.

Theo đó, đối với nội dung quản lý nợ phải thu, phải trả, kết quả kiểm toán cho thấy còn tình trạng quản lý nợ phải thu chưa chặt chẽ để phát sinh nợ đọng, nợ phải thu khó đòi phải trích lập dự phòng tại 31/12/2021. Theo báo cáo của TKV, tổng giá trị nợ phải thu khó đòi tại ngày 31/12/2021 của TKV là 279.157 triệu đồng, trích dự phòng nợ phải thu 238.278 triệu đồng; đối chiếu nợ phải thu, phải trả chưa đầy đủ.

Bên cạnh đó, vẫn còn trường hợp cho khách hàng nợ tiền hàng không đúng quy định theo hợp đồng, dư nợ vượt bảo lãnh thanh toán; chậm hoàn ứng theo quy định của đơn vị. Một số hợp đồng bán than tại Chi nhánh Công ty kinh doanh than Hải Phòng của Công ty cổ phần Kinh doanh than miền Bắc - Vinacomin

chưa quy định hình thức bảo đảm thực hiện hợp đồng, chưa quy định điều khoản thưởng phạt. Ngoài ra, còn trường hợp có hệ số thanh toán nợ ngắn hạn chưa đảm bảo.

Về quản lý hàng tồn kho, còn có trường hợp chưa yêu cầu đơn vị giám định cung cấp các tài liệu thể hiện số lượng mẫu được lấy, sơ đồ lấy mẫu; chưa thực hiện kiểm định, hiệu chuẩn và đánh giá sai số của thiết bị đo mức tự động tại bể chứa xăng dầu; chưa thực hiện giám định độ ẩm lượng than sau khi nhập về kho, tiềm ẩn rủi ro chất lượng, độ ẩm hàng nhập kho.

Về hiệu quả sử dụng tài sản cố định còn có các trường hợp: Công suất bình quân thực tế hoạt động của một số phân xưởng sàng tuyển thấp hơn so với công suất thiết kế; hiệu suất sử dụng một số đoàn tàu vận chuyển còn thấp, vòng quay chậm; chi phí xây dựng cơ bản dở dang, theo kết quả kiểm toán, ngày 31/12/2021, một số khoản chi phí xây dựng cơ bản dở dang của các dự án dừng, không tiếp tục đầu tư từ nhiều năm trước đến nay chưa được xử lý dứt điểm.

Quản lý doanh thu, thu nhập còn có đơn vị chưa thực hiện kê khai giá bán than theo quy định; một số khách hàng chưa có hồ sơ đủ điều kiện hộ kinh doanh thương mại.

Về quản lý chi phí, giá thành sản xuất kinh doanh chưa ban hành đầy đủ các định mức kinh tế, kỹ thuật; chưa xây dựng, ban hành tỷ lệ hao hụt đối với công đoạn vận chuyển than theo từng cung độ vận chuyển, loại phương tiện, độ ẩm thực tế áp dụng; chưa cập nhật, xây dựng định mức tiêu hao nhiên liệu trên cơ sở định mức tiêu hao nhiên liệu TKV; định mức năng suất thiết bị, tiêu hao nhiên liệu đối với xe ô tô và máy xúc phục vụ công nghệ chưa gắn với năng suất hoạt động (Tkm/h; tấn/h)...

Đối với việc quản lý các khoản phải nộp ngân sách Nhà nước, có đơn vị chưa kê khai thuế GTGT đối với hàng biếu tặng; tính thiếu thuế TNCN; chưa loại trừ một số khoản chi phí khi tính thuế TNDN; chưa giảm thu nhập tính thuế TNDN đối với khoản thu nhập từ cổ tức; trích Quỹ khoa học và Công nghệ vượt quy định.

Về quản lý đầu tư, mua sắm tài sản, hàng hóa, sửa chữa tài sản cố định, thuê ngoài cung cấp dịch vụ, qua kiểm toán chọn mẫu một số gói thầu đầu tư, mua sắm tài sản, hàng hóa, sửa chữa tài sản cố định, thuê ngoài cung cấp dịch vụ tại các đơn vị được kiểm toán cho thấy còn tồn tại trong công tác: Lập, phê duyệt kế hoạch mua sắm; lập, phê duyệt thiết kế và dự toán; lập hồ sơ mời thầu; lựa

chọn nhà thầu, nhà cung cấp; ký kết và thực hiện hợp đồng; quản lý chất lượng, tiến độ, nghiệm thu thanh toán.

Đánh giá việc tuân thủ pháp luật, chính sách, chế độ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với 06 dự án được kiểm toán, kết quả kiểm toán chỉ ra nhiều kết quả quan trọng ở 06 nội dung công tác: Lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương, dự án đầu tư; công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế - dự toán; lựa chọn nhà thầu và ký kết thực hiện hợp đồng; quản lý tiến độ; quản lý chất lượng và đánh giá về tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả đối với 06 dự án.

Cụ thể, trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt chủ trương, dự án đầu tư, kết quả kiểm toán chỉ ra, còn trường hợp phê duyệt dự án khi chưa được phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500. Đối với dự án khai thác mỏ đồng Vi kẽm, Bát Xát, Lào Cai (dự án Vi Kẽm) việc xác định quy mô, giải pháp thiết kế và công nghệ khai thác chưa phù hợp, dẫn đến sau 03 năm từ ngày phê duyệt đã xác định điều chỉnh quy mô và giảm không đầu tư một số hạng mục công trình; việc tính toán hiệu quả đầu tư được phê duyệt tại Quyết định số 380/QĐ-VIMICO ngày 15/6/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty chưa phù hợp, dẫn đến việc xác định hiệu quả đầu tư dự án chưa đảm bảo, phê duyệt dự án khi chưa được cơ quan chuyên môn tham gia ý kiến đối với thiết kế cơ sở và chưa được phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường. Ngoài ra, có một số dự án lập tổng mức đầu tư chưa chính xác hoặc thiếu cơ sở.

Về công tác lập, thẩm định, phê duyệt thiết kế - dự toán, công tác thiết kế Dự án khai thác hầm lò phần mở rộng Suối Lại (giai đoạn 1)-Công ty Than Hòn Gai-TKV (dự án Suối Lại) thực hiện phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công 11 hạng mục đường lò để thực hiện thi công trước khi thiết kế kỹ thuật chưa đúng quy định.

Đoàn kiểm toán cũng chỉ ra, việc khảo sát, phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công chưa phù hợp dẫn đến quá trình thi công phải điều chỉnh biện pháp thi công, tạm dừng thi công một số hạng mục thuộc Dự án Vi kẽm hoặc phải điều chỉnh thiết kế chi tiết các hạng mục trong quá trình thực hiện tại Dự án hệ thống vận chuyển xít thải ngược vào mỏ (dự án Vận chuyển xít ngược).

Đối với công tác dự toán, kết quả kiểm toán chỉ ra, một số gói thầu tính sai dự toán (nhưng gói thầu tự thực hiện theo đơn giá điều chỉnh hoặc do giá dự toán tính lại vẫn cao hơn giá trúng thầu và ký hợp đồng); hướng dẫn của TKV về điều chỉnh dự toán và thanh quyết toán chi phí ăn định lượng đối với nhân công xây dựng mỏ hầm lò còn chưa chi tiết, cụ thể…

Về công tác lựa chọn nhà thầu và ký kết thực hiện hợp đồng của kế hoạch đấu thầu tại Dự án Vận chuyển xít ngược, Đoàn kiểm toán chỉ ra, nội dung thời gian lựa chọn nhà thầu một số gói thầu ghi trong Kế hoạch đấu thầu chưa phù hợp quy định. Bên cạnh đó, công tác chấm xét thầu còn chưa làm rõ một số hạn chế, tồn tại của hồ sơ dự thầu tại Gói thầu số 14, Gói thầu 16 Dự án hệ thống băng tải cấp than cho nhà máy tuyển Khe Chàm-công suất 4,5 triệu tấn/năm (dự án Băng tải than Khe Chàm).

Về công tác quản lý tiến độ, kết quả kiểm toán cho thấy hầu hết các dự án được kiểm toán đều thực hiện chậm tiến độ so với kế hoạch ban đầu dẫn đến phải điều chỉnh tiến độ thực hiện.

Đánh giá về tính kinh tế, hiệu lực, hiệu quả đối vởi 06 Dự án Đầu tư xây dựng cơ bản được kiểm toán: Dự án Suối Lại - Công ty Than Hòn Gai - TKV; Dự án Vi kẽm, Bát Xát, Lào Cai - Tổng công ty Khoáng sản TKV; Dự án đầu tư thiết bị phục vụ sản xuất năm 2020 - Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin; Dự án Trung tâm chế biến và Kho than tập trung vùng Hòn Gai - Công ty Tuyển than Hòn Gai - Vinacomin; Dự án Vận chuyển xít ngược - Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV và dự án Băng tải than Khe Chàm - Công ty TNHH MTV Môi trường - TKV, qua kiểm toán cho thấy, quá trình thực hiện đầu tư, tiến độ còn một số hạng mục, công trình thực hiện chậm so với yêu cầu của hợp đồng, dự án thực hiện chậm so với dự án đầu tư được phê duyệt và một số hạn chế tồn tại trong chấp hành chính sách, chế độ dẫn đến phải giảm thanh, quyết toán chi phí đầu tư...

NK